

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẬP THẠCH  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 50/2020/HSST  
Ngày 09 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC**  
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hùng
2. Bà Nguyễn Thị Chúc

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Lăng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại nhà văn hóa thôn Minh Sơn, xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/HSST ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 08/01/1985; tại: thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: TDP P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1952 và bà Trần Thị T, sinh năm 1950; vợ: Lê Thị K, sinh năm 1996; con: có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người liên quan: Anh Hà Duy T, sinh năm 1992; Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Bà Trần Thị T, sinh năm 1951; Trú tại: TDP P, thị trấn L, huyện L, Vĩnh Phúc (có mặt).

Người làm chứng: Chị Lê Thị K, sinh năm 1996; Trú tại: TDP P, thị trấn L, huyện L, Vĩnh Phúc (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại

phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 29/5/2020, Hà Duy T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn S hỏi mua ma túy, S đồng ý. Sau đó, T đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết đến công trung tâm y tế huyện Lập Thạch gặp S, T đưa cho S số tiền 200.000đ (gồm 02 tờ mệnh giá 100.000đ), S cầm tiền cất vào túi quần đằng sau đang mặc và đưa cho T 01 gói ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, T đi bộ một mình đến đoạn đường thuộc thôn H, xã T sử dụng. Khi T vừa sử dụng gói ma túy xong thì tổ công tác của Công an huyện Lập Thạch phát hiện, bắt giữ. Thu giữ tại vị trí T đang ngồi 01 mẫu giấy bạc màu trắng, một mặt có bám dính chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu A1. T khai nhận đây là mẫu giấy chứa chất ma túy Heroine do mua của người tên S ở thị trấn L, huyện L, sau khi lấy Heroin sử dụng T đã vứt bỏ; thu trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 mẫu giấy trắng có ghi các số 2724, 4445 là các số cuối dãy seri của 02 tờ tiền T sử dụng mua ma túy và một số vật chứng khác.

Căn cứ lời khai của T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Nguyễn Văn S ở TDP P, thị trấn L, thu giữ: trong túi quần bên trái của S đang mặc 05 gói bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu A2, S khai nhận đây là ma túy Heroine để bán kiếm lời; trong phòng ngủ của S 04 dao lam nhãn hiệu CROMA đã qua sử dụng, trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu A3; trong túi quần phía sau S đang mặc số tiền 590.000đ, trong đó có 04 tờ mệnh giá 100.000đ, 02 tờ có số seri trùng với các số ghi trong mẫu giấy thu của T, S khai nhận là tiền bán ma túy cho T mà có và một số vật chứng khác.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu A1, A2, A3 thu giữ được của Nguyễn Văn S và Hà Duy T. Ngày 01/6/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 1240/KLGD kết luận:

“ 1. *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng là 0,4145g.*

2. *Chất bám dính trên mảnh dạng kim loại mỏng như giấy màu trắng bạc được vo tròn, nhàu nát của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại heroine.*

3. *Chất bám dính trên 04 dao lam nhãn hiệu CROMA của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy loại Heroine”.*

Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật A1 = mảnh kim loại mỏng như giấy, A2 = 0,3849g, A3 = bốn dao lam CROMA cùng toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn S khai nguồn gốc ma túy Cơ quan công an thu giữ có được do mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở thành phố Vĩnh Yên tối ngày 28/5/2019 với giá 350.000đ. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành xác minh xử lý đối với đối tượng bán ma túy cho S.

Đối với Hà Duy T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

\* Đối với vật chứng thu giữ:

Mẫu vật A1 = mảnh kim loại mỏng như giấy, A2 = 0,4145g heroine, hoàn lại = 0,3849g, A3 = bốn dao lam CROMA là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

01 mẫu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga T dùng để sử dụng ma túy, 03 mẫu giấy bạc màu trắng thu giữ tại nhà ở của bị cáo S cần tịch thu tiêu hủy.

01 mảnh giấy trắng có ghi các số 2724, 4445 là vật chứng cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Số tiền 200.000đ là tiền bị cáo S có được do bán ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Số tiền 390.000đ là tài sản riêng, hợp pháp của bị cáo S và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip Mobile màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bị cáo S và anh T dùng để trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước. 02 sim lắp trong 02 điện thoại hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS 88D1-238.63 là của bà Trần Thị T (mẹ đẻ bị cáo S), không biết bị cáo S sử dụng xe đi mua bán ma túy. Ngày 17/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã trả lại cho bà T là đúng chủ sở hữu.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2020 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn S. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

Xử phạt: Bị cáo S từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 07 giờ 30' ngày 29/5/2020, tại khu vực cổng trung tâm y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn S đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine với giá 200.000đ cho đối tượng Hà Duy T. Sau đó, T đi đến địa phận thôn H, xã T sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch kiểm tra, lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng. Căn cứ lời khai của T, cơ quan Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Văn S thu giữ 05 gói ma túy heroine có khối lượng 0,4145g, S khai để bán kiếm lời.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

Do đó bản cáo trạng số: 50/CT-VKS, ngày 20/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được hủy hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 12/7/2008, Công an huyện Lập Thạch đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 26/11/2010. Bản án số: 08/2012/HSST ngày 27/02/2012, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 07 năm tù về tội: “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” ra trại ngày 16/3/2017, chấp hành xong các quyết định của bản án, đến nay đã được xóa án tích bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố để bị cáo tham gia kháng chiến được tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “ Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...”. Tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Hà Duy T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói niêm phong chất ma túy ký hiệu “Mẫu trà”. Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu giấy bạc đã qua sử dụng, 01 bật lửa ga màu trắng Tân dùng để sử dụng ma túy, 03 mẫu giấy bạc màu trắng thu giữ tại nhà ở của bị cáo S.

01 mảnh giấy trắng có ghi các số 2724, 4445 là vật chứng cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Số tiền 200.000đ là tiền bị cáo S có được do bán ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Số tiền 390.000đ là tài sản riêng, hợp pháp của bị cáo S và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo S nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip Mobile màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bị cáo S và T dùng để trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước. 02 sim lắp trong 02 điện thoại không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS 88D1-238.63 là của bà Trần Thị T (mẹ đẻ bị cáo S), không biết bị cáo S sử dụng xe đi mua bán ma túy. Ngày 17/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã trả lại cho bà T.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 03 ( ba ) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói niêm phong chất ma túy ký hiệu “Mẫu trả”. Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zip Mobile màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Tịch thu tiêu hủy 03 mẫu giấy bạc màu trắng, 01 mẫu giấy bạc đã qua sử dụng, 01 bật lửa ga màu trắng. Tịch thu tiêu hủy 02 sim lắp bên trong hai điện thoại.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 200.000đ là tiền S có được do bán ma túy. Trả lại bị cáo S 390.000đ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

(đã ký tên và đóng dấu)

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Lập Thạch;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**Trần Thị Huệ**